TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2022/HS-ST
Ngày 26-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuấn.
*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông Bùi Thế Hanh.
2. Ông Nguyễn Ngọc Trứ.

- Thư kY phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Lâm – Thư kY Toà án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Duy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lY số: 44/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 48/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên**: Nguyễn Văn Y**, sinh năm 1993; Tên gọi khác: Không.
Nơi cư trú: Thôn Sơn Quang, xã Trung Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không
Con ông: Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1958;
Con bà: Đỗ Thị Nhu, sinh năm 1958;
Vợ, con: Chưa có;
Anh, chị em ruột: Gia đình có 05 anh chị em, bị can là con thứ năm;
Tiền án, tiền sự: Không có.
Nhân thân:
- Bản án số 27/2014/HSST ngày 28/4/2014 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt Y 26 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
- Bản án số 99/2014/HSST ngày 25/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt Y 05 năm tù về tội "Cướp tài sản".

Tại Quyết định số 02 ngày 02/02/2015 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên tổng hợp hình phạt chung của 02 bản án trên buộc Y phải chấp hành là 07 năm 02 tháng tù. Y chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/9/2019. Chấp hành xong tiền án phí và tiền phạt của 02 bản án vào ngày 25/02/2015 và ngày 16/11/2015.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên**: Nguyễn Quang Th**, sinh năm 1992; Tên gọi khác: Không.
Nơi cư trú: Thôn Cầu, xã Tự Lạn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Con ông: Nguyễn Quang Khuê, sinh năm 1966;

Con bà: Nguyễn Thị Hằng, sinh năm 1968;

Vợ, con: Chưa có;

Anh, chị em ruột: Gia đình có 03 anh chị em, bị can là con thứ hai;

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Bản án số 52/2009/HSST ngày 05/11/2009 của Tòa án nhân dân huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xử phạt 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cướp giật tài sản".

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quang Th:

Ông Đặng Văn Thụ - Luật sư Văn phòng Luật sư Đặng Thụ - Việt Yên thuộc đoàn Luật sư tỉnh Bắc Giang. Có mặt

- ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan***:

1. Anh Hoàng Văn Hoan, sinh năm 1986- Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Tư 1, xã QuY Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

2. Chị Lương Thị Vân, sinh năm 1995 – Vắng mặt

Địa chỉ: Bản Lưng Liêng, xã Phong Năm, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

3. Anh Vi Văn Thêm, sinh năm 1991- Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Khuôn Dẽo, xã Thanh Hải, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

4. Anh Vi Văn Đại, sinh năm 1988 – Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Khuôn Dẽo, xã Thanh Hải, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

5. Chị Đinh Thị Hồng Nhung, sinh năm 2000 –Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Dương Huy, xã Trung Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

6. Anh Nguyễn Quang Thái, sinh năm 1994 –Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Tam Tầng, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

7. Chị Trịnh Thị Mai, sinh năm 1972 – Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Vụ Bản, xã Bắc LY, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

8. Anh Trần Văn Hải, sinh năm 1985 – Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Hạnh, xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

9. Anh Nguyễn Quang Ngọc, sinh năm 1989 – Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn Cầu, xã Tự Lạn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 01 giờ 15 phút ngày 05/12/2021, tại phòng hát số 2 quán Karaoke Luxury ở thôn Vụ Bản, xã Bắc LY, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, tổ công tác Công an huyện Hiệp Hòa kiểm tra hành chính phát hiện các đối tượng đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Hoàng Văn Hoan, sinh năm 1986 ở thôn Tư 1, xã QuY Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Lương Thị Vân, sinh năm 1995 ở bản Lưng Liêng, xã Phong Năm, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Vi Văn Thêm, sinh năm 1991 và Vi Văn Đại, sinh năm 1988 ở cùng thôn Khuôn Dẽo, xã Thanh Hải, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; Đinh Thị Hồng Nhung, sinh năm 2000 ở thôn Dương Luy, xã Trung Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Bắt quả tang Nguyễn Văn Y, sinh năm 1995 ở thôn Sơn Quang, xã Trung Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang và Nguyễn Quang Th, sinh năm 1992 ở thôn Cầu, xã Tự Lạn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thu giữ tại mặt bàn kê trong phòng hát: 01 đĩa sứ màu trắng, trên mặt đĩa có tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ bên trong có chứa mảnh vỡ của viên nén màu xám, nghi là ma túy (Được niêm phong trong 01 phong bì thư có kY hiệu "QT1"); 01 tẩu làm bằng tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng; 03 vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 tấm card điện thoại không có thẻ sim; 02 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu xanh; 01 vỏ bao thuốc lá "555" bên trong có: 04 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ, trong đó 01 túi chứa 04 viên nén màu xám, 03 mảnh vỡ của viên nén màu xám; 01 túi chứa tinh thể màu trắng; 01 túi chứa 08 viên nén màu hồng đỏ; 01 túi chứa 03 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, viền màu xanh, bên trong 03 túi đều đựng tinh thể màu trắng nghi là ma túy (Được niêm phong trong 01 phong bì thư có kY hiệu "QT2"); 02 điện thoại di động Iphone; 01 ví giả da màu đen; số tiền 3.900.000 đồng và 01 chai nhựa mau trắng, nắp màu đen, trên nắp đục 02 lỗ, một lỗ cắm 01 đoạn ống nhựa màu vàng, một lỗ cắm 05 đoạn ống nhựa màu trắng, hồng tím; 01 xe mô tô Honda SH biển kiểm soát 98B3-613.78. Y khai nhận tinh thể màu trắng trên đĩa sứ và túi nilon chứa mảnh vỡ viên nén màu xám là ma túy loại Ketamine và ma túy dạng kẹo Y được Th nhờ mua hộ. Đối với vỏ bao thuốc lá "555" chứa các túi nilon thì Y không biết là của ai.

Ngày 06/12/2021, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Y và Th nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 05/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa ra Quyết định trưng cầu giám định số 228/QĐ, số 230/QĐ để giám định số vật chứng nghi là ma túy đã thu giữ.

Tại Kết luận giám định số: 1984/KL-KTHS ngày 09/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

* Trong 01 (một) phong bì có kY hiệu "QT1" đã được niêm phong gửi giám định:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có khối lượng 1,563 gam, loại Ketamine.

- Mảnh vỡ của viên nén màu xám đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có khối lượng 0,221 gam, loại MDMA.

* Trong 01 (một) phong bì có kY hiệu "QT2" đã được niêm phong gửi giám định:

Trong 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "555":

- 08 (tám) viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có khối lượng 0,782 gam, loại Methamphetamine.

- 04 (bốn) viên nén và 03 (ba) mảnh vỡ của viên nén màu xám đụng trong | 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có khối lượng 2,299 gam, loại MDMA.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có khối lượng 4,697 gam, loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng đựng trong 03 (ba) túi nilon màu trắng một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu xanh, được đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ là ma túy, có khối lượng 2,265 gam, loại Ketamine.

Cơ quan điều tra trưng cầu dấu vết đường vân trên túi nilon bọc bên ngoài vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "555". Tại Kết luận giám định số 1999/KL-KTHS ngày 14/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: "Trên túi nilon bọc bên ngoài vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu "555" phát hiện 01 dấu vết đường vân bằng phương pháp xông keo, đường vân màu trắng dạng mờ nhòe, không đủ yếu tố giám định. Trên các mẫu vật còn lại không phát hiện thấy dấu vết đường vân".

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quang Th khai: Khoảng 23 giờ ngày 04/12/2021 Nguyễn Quang Thái, sinh năm 1994 ở thôn Tam Tầng, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang có gọi điện thoại cho Th nhờ Th mua hộ 01 chỉ ma túy Ketamine và 04 viên ma túy dạng kẹo. Sau đó, Th gọi điện thoại cho Y để nhờ Y mua hộ số ma túy trên và hẹn Y giao ma túy ở quán karaoke Luxury. Y báo giá là 1.500.000 đồng/chỉ ma túy ketamine và 350.000 đồng/viên ma túy dạng kẹo. Khi Y đến cổng quán Luxury gọi điện thoại cho Th ra lấy ma túy thì Th bảo Thái ra cổng gặp Y để lấy ma túy. Sau đó, Thái và Y gặp nhau để giao nhận ma túy như thế nào thì Th không biết.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Y khai: Khoảng 23 giờ ngày 04/12/2021, Th gọi điện nhờ Y mua hộ 02 chỉ ma túy dạng ketamine và 04 viên ma túy dạng kẹo, Y đến khu vực thôn Ninh Khánh, thị trấn Nếnh, huyện Việt Yên mua của một nhà dân (Y không nhớ rõ địa chỉ cụ thể, không biết người bán

ma túy) 02 chỉ ma túy dạng ketamine và 04 viên ma túy dạng kẹo với giá 1.400.000 đồng rồi thuê taxi đến quán Luxury để đưa ma túy cho Th. Y gọi điện thoại cho Th thì có một nam thanh niên ra lấy ma túy, Y đưa cho người này 01 chỉ ma túy dạng ketamine và 04 viên ma túy dạng kẹo. Do không thấy Th ra trả tiền nên Y đi vào phòng hát số 02 để tìm Th nhưng không thấy. Y ngồi ở ghế thì thấy trên mặt bàn có 01 chiếc đĩa sứ, trên mặt đĩa có 01 túi ma túy Ketamine và 01 mảnh của viên ma túy dạng kẹo. Y nghe thấy có người bảo Y đổ ma túy ra đĩa nên Y đã cầm túi ma túy trên đĩa và túi ma túy Y vẫn cầm trên tay đổ ra đĩa. Sau khi đổ hết hai túi ma túy ra đĩa thì Y bị bắt quả tang.

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra về việc sử dụng chất ma tuY đối với Nguyễn Quang Th, Nguyễn Văn Y và những người trong phòng hát số 02 cho kết quả: Th, Y, Hoan, Vân, Thêm, Đại, Nhung đều dương tính với ma túy. Ngày 22/4/2022, Công an huyện Hiệp Hoà đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoan, Vân, Thêm, Đại, Nhung về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Quang Thái không thừa nhận việc Thái nhờ Th mua hộ ma túy mà chỉ nhờ Th đặt hộ phòng hát. Cơ quan điều tra đã cho Thái và Th đối chất nhưng cả hai vẫn giữ nguyên lời khai của mình. Do đó, không có căn cứ để xử lY Nguyễn Quang Thái.

Đối với chị Trịnh Thị Mai, sinh năm 1972 ở thôn Vụ Bản, xã Bắc lY, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang là người đứng tên trong đăng kY kinh doanh cho anh Trần Văn Hải, sinh năm 1985 ở thôn Hạnh, xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang mượn đất xây quán Karaoke Luxury. Chị Mai, anh Hải không biết việc các đối tượng sử dụng trái phép chất ma tuY nên không có căn cứ để xử lY.

Đối với người đã bán ma túy cho Y, Y không xác định được tên, tuổi và địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh xử lY.

Về vật chứng của vụ án: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số IMEI: 353102105327255 là của Nguyễn Văn Y sử dụng để liên lạc với Th mua ma túy; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số IMEI: 354376065067049 là của Nguyễn Quang Th sử dụng để liên lạc với Y mua ma túy; 01 đĩa sứ màu trắng, 01 card sim điện thoại, 01 tẩu được làm bằng tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng, 03 vỏ đầu lọc thuốc lá, 02 túi nilon màu trắng, 01 chai nhựa màu trắng là công cụ các đối tượng sử dụng để tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy; 01 xe mô tô Honda SH biển kiểm soát 98B3-613.78 là của anh Nguyễn Quang Ngọc (anh trai Th), sinh năm 1989 ở thôn Cầu, xã Tự Lạn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Anh Ngọc không biết Th sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 17/02/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho anh Ngọc.

Đối với 01 ví giả da màu đen và số tiền 3.900.000 đồng là của Nguyễn Văn Y không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với số ma túy thu giữ trong vỏ bao thuốc là "555" gồm: 5,479 gam Methamphetamine; 2,299 gam MDMA và 2,265 gam Ketamine chưa xác định

được sở hữu. Ngày 25/4/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách hành vi trên khỏi vụ án để điều tra, xác minh sau.

Tại bản Cáo trạng số: 49/CT-VKS -HH ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Y và Nguyễn Quang Th ra trước Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa để xét xử về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Y, Nguyễn Quang Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Y từ 26 tháng đến 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2021.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang Th từ 26 tháng đến 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/12/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lY vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong chất ma túy Ketamine và MDMA có kY hiệu "QT1"; 01 đĩa sứ màu trắng; 02 túi nilon màu trắng; 03 vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 tấm card điện thoại không có thẻ sim; 01 Chai nhựa màu trắng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 20.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số IMEI: 353102105327255 là của Nguyễn Văn Y sử dụng để liên lạc với Th mua ma túy; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số IMEI: 354376065067049 là của Nguyễn Quang Th sử dụng để liên lạc với Y mua ma túy

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Y: 01 ví giả da màu đen và số tiền 3.900.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí, buộc các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Y không có Y kiến tranh luận.

- Người bào chữa cho bị cáo Th tranh luận: Về tội danh đại diện Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật; về hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề đối với bị cáo Th là cao vì bị cáo ngay từ khi được người khác nhờ mua hộ ma túy, bị cáo đã không đi mua mà nhờ bị cáo Y đi mua, khi bị cáo Y mua về bị cáo không trực tiếp nhận ma túy từ bị cáo Y. Tại thời

điểm bị cáo nhờ Y mua bị cáo chưa nhận thức được đây là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hơn nữa trong quá trình bắt, tạm giữ, tạm giam bị cáo đã thành khẩn khai báo hợp tác với Cơ quan điều tra do vậy việc điều tra vụ án đã kết thúc điều tra trong thời gian ngắn. Do vậy đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo đầu khung của khung hình phạt và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Kiểm sát viên đối đáp: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải Viện kiểm sát đã áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mức đề nghị của Viện kiểm sát từ 26 tháng đến 30 tháng tù Kiểm sát viên thấy là phù hợp đối với hành vi của bị cáo, hai bị cáo đã tàng trữ 02 chất ma túy (trong đó có 1,563 Ketamine, 0221 gam MDMA), khung hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đã được viện dẫn trong Cáo trạng tuy tố và có khing hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Do vậy Viện kiểm sát đề nghị mức án trên là phù hợp.

- Người báo chữa không đối đáp thêm.

- Bị cáo Th không không bổ sung thêm gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Y: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

Bị cáo Th: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có Y kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt, Hội đồng xét xử thấy trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai thể hiện quan điểm của họ và sự vắng mặt của họ không gây ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến cùng các tài liệu điều

tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận**.**

Hồi 01 giờ 15 phút ngày 05/12/2021, tại phòng hát số 02 quán Karaoke Luxury ở thôn Vụ Bản, xã Bắc LY, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Văn Y và Nguyễn Quang Th đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,563 gam chất ma túy Ketamine và 0,221 gam chất ma túy MDMA thì bị tổ công tác Công an huyện Hiệp Hòa bắt quả tang. Y và Th khai tàng trữ số ma túy trên để sử dụng.

Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa đã ra các chứng cứ buộc tội và truy tố hai bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai đối với bị cáo.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự quản lY độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bên cạnh đó nó còn là nguyên nhân và điều kiện phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do vậy cần phải xử lY nghiêm các bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy:

Về nhân thân: Cả hai bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo Nguyễn Văn Y đã từng hai lần phạm tội, trong đó có một lần phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" một lần phạm tội "Cướp tài sản". Bị cáo Th một lần phạm tội "Cướp giật tài sản".

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã được xóa án tích của những bản án trước đây do vậy các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất vụ án, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và vai trò của từng bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Y là người trực tiếp đi mua ma túy, trực tiếp đổ ma túy ra đĩa để cho người khác sử dụng, hơn nữa bị cáo Y còn đã từng phạm tội về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo sau khi chấp hành hình phạt tù không lấy đấy là bài học để rèn luyện bản thân để thành người có ích cho xã hôi, lần phạm tội này là lần thứ hai bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do vậy cần phải có mức án cao hơn mức án đối với bị cáo Th để răn đe bị bị cáo sau khi chấp hành xong hình phạt. Đối với bị cáo Th tuy bị cáo khai được người khác nhờ mua ma túy hộ, tuy nhiên bị cáo đã có suy nghĩ lo sợ cho bản thân và nhờ lại bị cáo Y đi mua hộ, điều này

chính tỏ bị cáo cũng cón nhận thức về tác hại và hành vi tàng trữ chất ma túy, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cũng cần xem xét cho bị cáo mức hình phạt thấp hơn bị cáo Y và cần thiết phải cách lY cả hai bị cáo một thời gian mới đủ để răn đe các bị cáo, các bị cáo có thời gian suy nghĩ rèn luyện, cải tạo thành công dân có ích sau khi chấp hành xong hình phạt tù.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn Y và Nguyễn Quang Th từ 26 tháng đến 30 tháng tù, Hội đồng xét xử xét thấy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với hành vi của các bị cáo có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù, vì thế mức án cho Nguyễn Văn Y và Nguyễn Quang Th như đề nghị của Viện kiểm sát là nghiêm khắc. Hội đồng xét xử xét thấy mức án áp dụng cho Nguyễn Văn Y là 02 năm tù, Nguyễn Quang Th là 01 năm 08 tháng tù là phù hợp đủ sức răn đe đối với các bị cáo.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Quang Th đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo đầu khung của khung hình phạt Điều luật quy định, Hội đồng xét xử xét thấy là không phù hợp vì bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo tàng trữ cùng lúc hai chất ma túy, hơn nữa tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định "Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này", như vậy đối với hai chất ma túy hai bị cáo Th và Y tàng trữ thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, khối lượng tàng trữ trái phép là 1,563 gam chất ma túy Ketamine và 0,221 gam chất ma túy MDMA . Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo Th mức hình phạt đầu khung của khung hình phạt là chưa tương xứng với hành vi, mức độ phạm tôi của bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy cả hai bị cáo đều là lao động tự do, theo xác minh các bị cáo đều không có tài sản gì, thu nhập không ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

[6] Đối với nhưng người liên quan:

Đối Nguyễn Quang Thái theo Th khai là người nhờ Th mua hộ ma túy, tuy nhiên tại Cơ quan điều tra anh Thái không thừ nhận và đã cho Th và anh Thái đối chất thì Th cũng không đưa ra căn cứ gì để chứng minh do đó không có căn để xử lY anhThái là có căn cứ.

Đối chị Nguyễn Thị Mai là người đứng tên trong đăng kY kinh doanh cho anh Trần Văn Hải mượn đất xây quan karaoke Luxury, chị Mai, anh Hải không biết việc Y, Th mang ma túy vào sử dụng lên không có căn cứ xử lY là có căn cứ.

Đối với mô tô nhãn hiệu Honda SH biển kiểm soát 98B3-61378 của anh Nguyễn Quang Ngọc, anh Ngọc không biết Th sử dụng để thực hiện hành vi phạm nên không vi phạm pháp luật. Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Hiệp Hòa trả lại cho anh Ngọc là có căn cứ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 05/12/2021 Hoan, Vân, Thêm, Đại, Nhung về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Công an huyện Hiệp Hòa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với họ là có căn cứ.

[7] Về xử lY vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 01 (một) phong bì niêm phong chất ma túy Ketamine và MDMA có kY hiệu "QT1"; 01 đĩa sứ màu trắng; 02 túi nilon màu trắng; 03 vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 tấm card điện thoại không có thẻ sim; 01 Chai nhựa màu trắng là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 20.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số IMEI: 353102105327255 là của Nguyễn Văn Y sử dụng để liên lạc với Th mua ma túy; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số IMEI: 354376065067049 là của Nguyễn Quang Th sử dụng để liên lạc với Y mua ma túy lên cần tịch thu sung công Nhà nước.

Đối với 01 ví giả da màu đen và số tiền 3.900.000 đồng là tài sản của bị cáo Y, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, tại phiên tòa bị cáo đề nghị được xin lại, nên cần trả lại bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Do các bị cáo không thuộc đối tượng được miễn án, do vậy bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Y 02 (Hai) năm tù về tội "T*àng trữ trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 05/12/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Th 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù về tội "T*àng trữ trái phép chất ma túy".* Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 05/12/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về xử lY vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong chất ma túy Ketamine và MDMA có kY hiệu "QT1"; 01 đĩa sứ màu trắng; 02 túi nilon màu trắng; 03 vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 tấm card điện thoại không có thẻ sim; 01 Chai nhựa màu trắng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 20.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số IMEI: 353102105327255 là của Nguyễn Văn Y sử dụng để liên lạc với Th mua ma túy; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone có số IMEI: 354376065067049 là của Nguyễn Quang Th sử dụng để liên lạc với Y mua ma túy

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Y: 01 ví giả da màu đen và số tiền 3.900.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí, buộc bị cáo Nguyễn Văn Y, Nguyễn Quang Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
Nguyễn Ngọc Trứ - Bùi Thế Hanh	**Nguyễn Văn Tuấn**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Hiệp Hòa;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- UBND xã Tự Lạn, huyện Việt Yên;
- UBND xã Trung Sơn, huyện Việt Yên;
- Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Tuấn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Hiệp Hòa;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- UBND xã Tự Lạn, huyện Việt Yên;
- UBND xã Trung Sơn, huyện Việt Yên;
- Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Tuấn

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Nguyễn Ngọc Trứ - Bùi Thế Hanh	**Nguyễn Văn Tuấn**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Hiệp Hòa;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- UBND xã Tự Lạn, huyện Việt Yên;
- UBND xã Trung Sơn, huyện Việt Yên;
- Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Tuấn